TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 274/2025/QĐST-HNGĐ	*An Giang, ngày 15 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, TỈNH AN GIANG

Căn cứ khoản 4 Điều 147; khoản 4 Điều 397; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55; 57; 58; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 160/2025/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông **Mã Quang N**, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: P4 - 49, đường 3/2, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang;

Bà **Nguyễn Thị Hồng A**, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: P-N, đường 3/2, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 12 năm 2025; ông Mã Quang N và bà Nguyễn Thị Hồng A vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án ghi nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn, những nội dung mà các đương sự thỏa thuận được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: ông Mã Quang N và bà Nguyễn Thị Hồng A thống nhất thuận tình ly hôn.

Về quan hệ con chung: ông Mã Quang N và bà Nguyễn Thị Hồng A xác nhận vợ chồng chung sống có 02 người con chung tên Mã Tuấn K, sinh ngày 18/4/1993 và Mã Mỹ D sinh ngày 04/12/2002 các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết;

Về quan hệ tài sản chung: ông Mã Quang N và bà Nguyễn Thị Hồng A xác nhận tự thoả thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: ông Mã Quang N và bà Nguyễn Thị Hồng A xác nhận không có nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí thuận tình ly hôn: ông Mã Quang N và bà Nguyễn Thị Hồng A tự nguyện nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí thuận tình ly hôn. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008067 ngày 10/11/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - An Giang (do ông Tiêu Tường T nộp thay) nên ông Mã Quang N và bà Nguyễn Thị Hồng A được khấu trừ, không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh An Giang;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1, tỉnh An Giang;
- UBND phường Rạch Giá, tỉnh An Giang);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

LÊ VĂN TÂM